

NGHỊ QUYẾT
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Quy chế Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng ngày 27/6/2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023.

Điều 3. Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

Chỉ tiêu chính	Kế hoạch 2023 (Nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2023)	Thực hiện 2023	Tăng (+), Giảm (-)
1. Khối lượng rác thu gom, xử lý (tấn)	459.386	502.236	+9,327
2. Tài chính thực hiện			
- Doanh thu (tỷ đồng)	257,097	262,795	+2,22%
- Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	6,966	6,869	-1,39%
- Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ (%)	Dự kiến 5%	Dự kiến 5%	-
- Thu nhập bình quân người lao động ước tính (triệu đồng/người-tháng)	8,0	8,2	+2,5%

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

2.1. Về một số chỉ tiêu sản xuất, tài chính

- Khối lượng rác thải xử lý năm 2024 dự kiến 529.793 tấn/năm (tăng so với thực hiện năm 2023 là 27.557 tấn/năm).



- Thực hiện đảm bảo khối lượng, chất lượng vệ sinh môi trường đô thị; bãi biển; thu gom, vận chuyển xử lý chất thải sinh hoạt, công nghiệp thông thường và xử lý chất thải rắn tại bãi Khánh Sơn theo hợp đồng đã ký với các chủ đầu tư.

2.2. Chỉ tiêu tài chính kinh doanh năm 2024:

- Tổng doanh thu tối thiểu 271.265 triệu đồng. Trong đó:

+ Doanh thu từ gói thầu dịch vụ vệ sinh môi trường đô thị, bãi biển, vệ sinh chợ, kinh phí rác bãi năm 2022, xử lý rác thải tại bãi rác Khánh Sơn: 132.924 triệu đồng;

+ Doanh thu từ giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt: 98.496 triệu đồng;

+ Doanh thu dịch vụ môi trường: 38.744 triệu đồng;

+ Doanh thu từ hoạt động tài chính và thu khác: 1.100 triệu đồng.

- Tổng chi phí: 263.734 triệu đồng.

- Lợi nhuận trước thuế tối thiểu: 7.531 triệu đồng.

- Tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu 5%.

2.3. Dự án đầu tư, mua sắm tài sản, phương tiện

- Đầu tư bổ sung trang thiết bị để hoàn chỉnh giai đoạn 1 Trung tâm Điều hành sản xuất tập trung.

- Đầu tư 01 xe ủi phục vụ san ủi tại bãi rác Khánh Sơn để thay thế xe cũ xuống cấp, hư hỏng.

- Đầu tư 6-7 xe ép rác 4m³ (1,5 tấn) kiểu cặp thùng, nắp đậy và xe ép rác 7m³ (3 tấn) kiểu cặp thùng, nắp đậy phục vụ công tác cơ giới hoá trên địa bàn quận Ngũ Hành Sơn và Cẩm Lệ.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

Điều 5. Biểu quyết thông qua các nội dung chính của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2024, như sau:

1. Trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023

Lợi nhuận sau thuế: 5.719.042.219 đồng, được phân bổ như sau:

- Bù đắp lợi nhuận sau thuế âm do điều chỉnh số liệu từ quý 4 năm 2015 đến năm 2018: 150.000.000 đồng;

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: 1.113.808.444 đồng;

- Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi: 1.461.344.275 đồng;

- Trích Quỹ khen thưởng của người quản lý: 107.089.500 đồng;

- Chia cổ tức: 2.886.800.000 đồng (Tỷ lệ cổ tức/ Vốn điều lệ = 5,0%). Đại hội đồng cổ đông thống nhất chia hết cổ tức bằng tiền VNĐ, giao Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm chi trả cổ tức theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Tạm thời thông qua số liệu tiền lương, thù lao, thưởng năm 2023 và mức tiền lương kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) như sau:



a) Tổng tiền lương, thù lao và thưởng của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023 là: 1.439.659.762 đồng. Trong đó, tổng tiền lương, thù lao là 1.368.059.762 đồng và tổng tiền thưởng là 71.600.000 đồng.

b) Thông qua mức tiền lương kế hoạch của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2024:

Tổng tiền lương của HĐQT, Ban Kiểm soát là: 1.387.200.000 đồng. Trong đó:

- Tiền lương HĐQT chuyên trách (3 người): 887.582.025 đồng;
- Tiền lương HĐQT không chuyên trách (2 người): 105.600.000 đồng;
- Tiền lương của Kiểm soát viên chuyên trách (1 người): 276.000.000 đồng;
- Tiền lương của Kiểm soát viên không chuyên trách (2 người): 105.600.000 đồng.

c) Quỹ tiền lương, Quỹ thù lao và Quỹ tiền thưởng của người quản lý Công ty: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

d) Thống nhất uỷ quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt Quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng thực hiện năm 2023 và mức tiền lương kế hoạch năm 2024 của HĐQT, Ban Kiểm soát sau khi nhận được văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.

3. Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC là đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao HĐQT chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo đơn đốc, theo dõi thực hiện các nội dung đã được cổ đông thống nhất, biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế của Công ty.

3. Quý cổ đông Công ty; Thành viên: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Khoản 3, Điều 6;
- UBCK Nhà nước;
- UBND TP Đà Nẵng;
- Các Sở: TNMT, TC;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**Phạm Thanh Phúc
Chủ tịch HĐQT**

Số: 27 /2024/BB-ĐHĐCĐ

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐÀ NẴNG.

- Trụ sở: 471 đường Núi Thành, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Hôm nay, vào lúc 07h30 ngày 27/6/2024, tại Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng, địa chỉ 471 đường Núi Thành, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (sau đây gọi tắt là Đại hội).

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Cổ đông theo báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội;
- Hội đồng quản trị Công ty: 5/5 thành viên;
- Ban Kiểm soát Công ty: 3/3 thành viên;
- Ban Tổng Giám đốc Công ty: 4/4 thành viên;
- Đại diện các cơ quan quản lý Nhà nước:

+ Ông Nguyễn Ngọc Ánh – Phó Giám đốc Sở Tài chính;

+ Bà Phạm Thị Kim Anh – Phó trưởng phòng Kiểm soát ô nhiễm môi trường, Chi cục Biển đảo và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Đại diện các đơn vị và cá nhân có liên quan.

II. PHẦN NGHỊ THỨC ĐẠI HỘI

1. Giới thiệu Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội:

Ban tổ chức trình bày Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội, được Đại hội thông qua với 100% biểu quyết hiện diện tán thành.

2. Giới thiệu thành phần Chủ tọa:

Ban tổ chức giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tọa của Đại hội theo danh sách như sau:

- Ông Phạm Thanh Phúc, Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa Đại hội;
- Ông Võ Minh Đức, TV. HĐQT, Tổng giám đốc - Thành viên;
- Ông Nguyễn Thành Nam, TV.HĐQT - Thành viên.



3. Đại hội nghe báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự họp Đại hội:

Đại hội nghe Ông Diệp Nguyễn Thế Quang, Phụ trách Kế toán Công ty - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố cuộc họp Đại hội đủ điều kiện tiến hành. Cụ thể:

a) Tổng số cổ đông của Công ty: 837 cổ đông, trong đó:
- Cổ đông là người lao động Công ty: 477 cổ đông.
- Cổ đông khác: 360 cổ đông (Cổ đông đại diện vốn Nhà nước: 03 cổ đông; Cổ đông lớn: 01 cổ đông).

b) Tổng số danh sách cổ đông đăng ký tham dự Đại hội: 58 cổ đông (tính đến 15h00 ngày 25/6/2024), trong đó trực tiếp tham dự 54 cổ đông (tính đến 7h55 ngày 27/6/2024).

c) Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội là **4.766.184** cổ phần (*Bằng chữ: Bốn triệu, bảy trăm sáu mươi sáu nghìn, một trăm tám mươi bốn cổ phần./.*), bằng **82,55%** số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Do đó, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

4. Giới thiệu thành phần Ban Kiểm phiếu:

Đoàn Chủ tọa đề nghị trước Đại hội thành phần Ban kiểm phiếu các nội dung của Đại hội và mời đại diện Cổ đông tham gia chứng kiến việc kiểm phiếu để đảm bảo tính độc lập, khách quan và minh bạch.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với 100% biểu quyết tán thành thành phần Ban kiểm phiếu theo danh sách như sau:

1. Ông Diệp Nguyễn Thế Quang, Phụ trách Kế toán Công ty	Trưởng ban
2. Bà Huỳnh Thị Xuân, PTP. Kế toán Tài vụ	Thành viên
3. Bà Lương Thị Mai Hoa, PTP. Kế toán Tài vụ	Thành viên
4. Bà Trần Thị Thu Hà, PTP. Công nghệ Môi trường	Thành viên
5. Ông Mai Duy Niên, Nhân viên P. Kế hoạch Đầu tư	Thành viên

III. PHẦN NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đoàn Chủ tọa tiến hành điều khiển Đại hội.


1. Chủ tọa chỉ định Ban Thư ký, gồm có:

1. Bà Đỗ Thanh Hằng – Thư ký Công ty;
2. Ông Lê Trung – TP. Công nghệ Môi trường.

2. Thông qua Chương trình làm việc tại Đại hội:

Ông Phạm Thanh Phúc, Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa trình bày Chương trình nghị sự tại Đại hội do Hội đồng quản trị đề xuất gồm các nội dung như sau:

- Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024;



- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023;
- Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
- Thông qua Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC;
- Tờ trình về việc trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023;
- Tờ trình về mức tiền lương, thù lao, thưởng năm 2023 và mức tiền lương kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Tờ trình về việc chọn đơn vị Kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2024;
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty (nếu có).

3. Thông qua Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết

Đại hội đã nghe Ông Diệp Nguyễn Thế Quang, Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông trình bày Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Kết quả: Đại hội thông qua với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua nội dung chính tại Đại hội:

4.1. Thảo thuận và thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT) năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024:

Đại hội đã nghe Ông Võ Minh Đức, TV.HDQT, Tổng giám đốc trình bày Báo cáo số 21/BC-HDQT ngày 19/6/2024 của Hội đồng quản trị với các nội dung chính như sau:

a) Về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023

- Đánh giá hoạt động của Công ty với các chỉ tiêu thực hiện cơ bản trong năm 2023 như sau:

DVT: đồng;

STT	Chỉ tiêu chính	Kế hoạch 2023 (Nghị quyết 06/NQ-ĐHĐCĐ)	Thực hiện 2023	Tăng (+), giảm (-) (%)
1	Khối lượng rác thu gom, vận chuyển, xử lý thực hiện (tấn)	459.386	502.236	+ 9,33
2	Doanh thu (tỷ đồng)	257,097	262,795	+ 2,22
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	6,966	6,869	- 1,39
4	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ (%)	5%	Dự kiến 5 %	-
5	Thu nhập bình quân của người lao động (triệu đồng/người/tháng)	8,0	8,2	+ 2,5

(Số liệu đã được kiểm toán)



- Báo cáo hoạt động của HĐQT liên quan đến Đại hội đồng cổ đông, hoạt động của HĐQT trong công tác quản lý điều hành và công tác giám sát với Ban Tổng giám đốc. Báo cáo đã trình bày những kết quả đạt được trong việc chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc; cũng như những tồn tại trong việc chậm đôn đốc hay xử lý việc chậm triển khai các ý kiến chỉ đạo của HĐQT.

b) Kế hoạch, phương hướng năm 2024:

- Tổng doanh thu kế hoạch năm 2024 tối thiểu 271.265 triệu đồng.

- Lợi nhuận trước thuế tối thiểu: 7.531 triệu đồng.

- Tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu 5%.

Kết quả: Đại hội thông qua với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.2. Thảo luận thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2023:

Đại hội đã nghe Bà Võ Thị Mận, Trưởng ban kiểm soát, trình bày Báo cáo số 316/BC-BKS ngày 19/6/2024 của Ban Kiểm soát về giám sát, kiểm tra hoạt động tài chính năm 2023 của Công ty.

Kết quả: Đại hội thông qua với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.3. Thảo luận và thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Đại hội đã nghe Ông Võ Minh Đức, TV.HĐQT, Tổng giám đốc trình bày Báo cáo số 22/BC-HĐQT ngày 19/6/2024 của HĐQT về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, với các nội dung chính như sau:

a) Đánh giá kết quả thực hiện năm 2023;

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Khối lượng rác thải xử lý năm 2024 dự kiến khoảng 529.793 tấn/năm (tăng so với thực hiện năm 2023 là 27.557 tấn/năm).

- Thực hiện đảm bảo khối lượng vệ sinh môi trường đô thị các tuyến đường phố thực hiện theo hợp đồng với các chủ đầu tư quận, huyện và công tác xử lý rác tại bãi Khánh Sơn ký hợp đồng đặt hàng với Sở Tài nguyên Môi trường thành phố Đà Nẵng.

- Chỉ tiêu tài chính kinh doanh năm 2024:

+ Tổng doanh thu kế hoạch năm 2024 tối thiểu 271.265 triệu đồng, trong đó: Doanh thu từ gói thầu dịch vụ vệ sinh môi trường đô thị, bãi biển, vệ sinh chợ, kinh phí rác bảo năm 2022, xử lý rác thải tại bãi rác Khánh Sơn: 132.924 triệu đồng; Doanh thu từ giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt: 98.496 triệu đồng; Doanh thu dịch vụ: 38.744 triệu đồng; Doanh thu từ hoạt động tài chính và thu khác: 1.100 triệu đồng.

+ Tổng chi phí: 263.734 triệu đồng.

+ Lợi nhuận trước thuế tối thiểu: 7.531 triệu đồng.

+ Tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu 5%.

- Kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản, phương tiện năm 2024:

+ Đầu tư bổ sung trang thiết bị để hoàn chỉnh giai đoạn 1 Trung tâm Điều hành sản xuất tập trung. Các hạng mục chính: gắn camera trên phương tiện vận chuyên; số hoá cơ sở dữ liệu; gắn GPS theo dõi hành trình của công nhân thu gom rác, vệ sinh đô thị. Áp dụng cho 04 Xí nghiệp Môi trường: Sơn Trà, Cẩm Lệ 2, Hải Châu, Ngũ Hành Sơn;

+ Đầu tư 01 xe ủi phục vụ san ủi tại bãi rác Khánh Sơn để thay thế xe cũ xuống cấp, hư hỏng;

+ Đầu tư 6-7 xe ép rác 4m³ (1,5 tấn) kiểu cặp thùng, nắp đậy và xe ép rác 7m³ (3 tấn) kiểu cặp thùng, nắp đậy phục vụ công tác cơ giới hoá trên địa bàn quận Ngũ Hành Sơn và Cẩm Lệ.

Kết quả: Đại hội thông qua với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.4. Thảo luận, thông qua Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán:

Đại hội đã nghe Bà Võ Thị Huỳnh Trang, Phó Tổng giám đốc trình bày Tờ trình số 23/TTr-HĐQT ngày 19/6/2024 của HĐQT về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Kết quả: Đại hội thông qua với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Các nội dung trình, để Đại hội đồng cổ đông thảo luận, biểu quyết thông qua:

5.1. Đại hội đã nghe Ông Võ Minh Đức, TV.HĐQT, Tổng giám đốc trình bày Tờ trình số 24/TTr-HĐQT ngày 19/6/2024 của HĐQT về việc trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023, như sau:

- Lợi nhuận sau thuế: 5.719.042.219 đồng, được phân bổ như sau:

+ Bù đắp lợi nhuận sau thuế âm do điều chỉnh số liệu từ quý 4 năm 2015 đến năm 2018: 150.000.000 đồng;

+ Trích Quỹ đầu tư phát triển: 1.113.808.444 đồng;

+ Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi: 1.461.344.275 đồng;

+ Trích Quỹ khen thưởng của người quản lý: 107.089.500 đồng;

+ Chia cổ tức: 2.886.800.000 đồng (Tỷ lệ cổ tức/ Vốn điều lệ = 5,0%).

Đại hội góp ý, biểu quyết với kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra là 57 phiếu, tổng số phiếu biểu quyết thu về là 56 phiếu tương ứng với 4.787.784 cổ phần, trong đó:

+ Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua là 4.740.284 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,01%;

+ Số cổ phần không đồng ý thông qua là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;

+ Số cổ phần không có ý kiến là 47.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,99%;

3640
TV
HN
JNG
H
NG
ĐÀ NẴNG

+ Số cổ phần không hợp lệ là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%

- **Kết quả:** Căn cứ quy định tại Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thống nhất 99,01% thông qua phương án Trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất chia hết cổ tức bằng tiền VNĐ, giao Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm chi trả cổ tức theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

5.2. Đại hội đã nghe Bà Hoàng Thị Ngọc Hiếu, TV.HĐQT, Phó Tổng giám đốc trình bày Tờ trình số 25/TTr-HĐQT ngày 19/6/2024 của Hội đồng quản trị về mức tiền lương, thù lao, thưởng năm 2023 và mức tiền lương kế hoạch năm 2024 của HĐQT và BKS như sau:

a) Tạm thời thông qua số liệu về mức tiền lương, thù lao, thưởng HĐQT, BKS thực hiện năm 2023:

Tổng tiền lương, thù lao và thưởng của HĐQT, BKS năm 2023 là: 1.439.659.762 đồng. Trong đó, tổng tiền lương, thù lao là 1.368.059.762 đồng và tổng tiền thưởng là 71.600.000 đồng.

b) Thông qua mức tiền lương kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2024:

Tổng tiền lương của HĐQT, BKS là: 1.387.200.000 đồng. Trong đó:

- Tiền lương HĐQT chuyên trách (3 người): 887.582.025 đồng;

- Tiền lương HĐQT không chuyên trách (2 người): 105.600.000 đồng;

- Tiền lương của Kiểm soát viên chuyên trách (1 người): 276.000.000 đồng;

- Tiền lương của Kiểm soát viên không chuyên trách (2 người): 105.600.000 đồng.

c) Quỹ tiền lương, Quỹ thù lao và Quỹ tiền thưởng của người quản lý Công ty: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

d) Thống nhất uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt Quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng thực hiện năm 2023 và mức tiền lương kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát sau khi nhận được văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.

Đại hội góp ý, biểu quyết với kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra là 57 phiếu, tổng số phiếu biểu quyết thu về là 56 phiếu tương ứng với 4.787.784 cổ phần, trong đó:

+ Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua là 4.745.784 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,12% ;

+ Số cổ phần không đồng ý thông qua là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;

+ Số cổ phần không có ý kiến là 42.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,88%;

+ Số cổ phần không hợp lệ là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%

- **Kết quả:** Căn cứ quy định tại Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thống nhất 99,12% tạm thời thông qua số liệu về tiền lương, thù lao, thưởng năm 2023 và mức tiền lương kế hoạch năm 2024 của HĐQT, BKS. Đại hội thống nhất uỷ

quyền cho HĐQT phê duyệt Quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng thực hiện năm 2023 và mức tiền lương kế hoạch năm 2024 của HĐQT, BKS sau khi nhận được văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.

5.3. Đại hội đã nghe Bà Võ Thị Mận, Trưởng ban kiểm soát trình bày Tờ trình số 317/TTr-MTĐT ngày 19/6/2024 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2024:

Ban Kiểm soát trình Đại hội xem xét lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng.

Đại hội góp ý, biểu quyết với kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra là 57 phiếu, tổng số phiếu biểu quyết thu về là 56 phiếu tương ứng với 4.787.784 cổ phần, trong đó:

+ Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua là 4.745.784 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,12% ;

+ Số cổ phần không đồng ý thông qua là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%;

+ Số cổ phần không có ý kiến là 42.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,88%;

+ Số cổ phần không hợp lệ là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%

- **Kết quả:** Căn cứ quy định tại Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thống nhất 99,12% chọn Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC là đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2024.

IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Thư ký Đại hội đã đọc lại toàn bộ nội dung dự thảo Biên bản Đại hội và dự thảo Nghị quyết đại hội trước toàn thể Đại hội và đã được Đại hội biểu quyết thông qua 100%.

Ông Phạm Thanh Phúc, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng kết thúc lúc 10 giờ 15 phút cùng ngày./.

TM. BAN THƯ KÝ



Đỗ Thanh Hằng

TM. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA



Phạm Thanh Phúc
Chủ tịch HĐQT

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 45 phút, ngày 27 tháng 6 năm 2024 tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng. Tổ kiểm phiếu gồm có các ông, bà có tên sau:

- | | |
|-------------------------------|--------------------------------|
| 1. Ông: Diệp Nguyễn Thế Quang | Phụ trách P.KT -TV - Tổ trưởng |
| 2. Bà: Huỳnh Thị Xuân | PTP P.KT-TV - Thành viên |
| 3. Ông: Mai Duy Niên | Nhân viên P.KHĐT- Thành viên |
| 4. Bà: Trần Thị Thu Hà | PTP P.CNMT - Thành viên |
| 5. Bà: Lương Thị Mai Hoa | PTP P.KT-TV - Thành viên |

Tổ kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội, kết quả kiểm phiếu như sau:

Tổng số phiếu biểu quyết phát ra là: 57 phiếu, tổng số phiếu thu vào là: 56 phiếu tương ứng với ~~4787.784~~ cổ phần, cụ thể như sau:

1. Thông qua Tờ trình về việc trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023.

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ là: - cổ phần, chiếm tỷ lệ - %;
- + Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua là: 4740.284 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,01 %;
- + Số cổ phần biểu quyết không đồng ý thông qua là: - cổ phần, chiếm tỷ lệ - %;
- + Số cổ phần biểu quyết không ý kiến là: 47.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,99 %.

2. Thông qua Tờ trình về mức tiền lương, thù lao, thưởng năm 2023 và mức tiền lương kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ là: - cổ phần, chiếm tỷ lệ - %;
- + Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua là : 4745.784 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,12 %;
- + Số cổ phần biểu quyết không đồng ý thông qua là: - cổ phần, chiếm tỷ lệ - %;



+ Số cổ phần biểu quyết không ý kiến thông qua là: 42.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,88 %.

3. Thông qua Tờ trình về việc chọn đơn vị Kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kết quả biểu quyết:

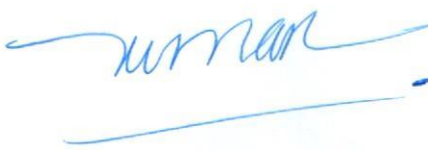
- + Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ là: - cổ phần, chiếm tỷ lệ - %;
- + Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua là: 4.745.784 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,12 %;
- + Số cổ phần biểu quyết không đồng ý thông qua là: - cổ phần, chiếm tỷ lệ - %;
- + Số cổ phần biểu quyết không ý kiến thông qua là: 42.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,88%.

Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023; Thông qua Tờ trình về mức tiền lương, thù lao, thưởng năm 2023 và mức tiền lương kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Thông qua Tờ trình về việc chọn đơn vị Kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2024.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được lập xong lúc 10 giờ 00 phút cùng ngày và đã thông qua trước Đại hội./.

Giám sát kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu



Võ Thị Mận



Diệp Ng Thế Quang



Huỳnh Thị Xuân



Trần Thị Thu Hà



Mai Duy Niên



Lương Thị Mai Hoa

Số: 21 /BC-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Môi trường đô thị Đà Nẵng.

Thực hiện Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ và Quy chế Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của HĐQT năm 2023 như sau:

I. Đánh giá hoạt động của Công ty năm 2023

1. Về nhân sự

Hội đồng quản trị gồm 05 Thành viên (gồm: 03 thành viên điều hành và 02 thành viên không điều hành). Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty năm 2023 (ngày 28/12/2023) đã thông qua kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị, 01 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025. Trong đó:

- Thành viên HĐQT điều hành:
 - + Ông Phạm Thanh Phúc, Chủ tịch HĐQT;
 - + Ông Võ Minh Đức, Thành viên HĐQT-Tổng Giám đốc;
 - + Bà Hoàng Thị Ngọc Hiếu, Thành viên HĐQT- Phó Tổng Giám đốc;
- Thành viên HĐQT không điều hành:
 - + Ông Phan Công Tư;
 - + Ông Nguyễn Văn Tuấn (miễn nhiệm ngày 28/12/2023);
 - + Ông Nguyễn Thành Nam (bổ nhiệm ngày 28/12/2023).
- Thành viên Ban kiểm soát bao gồm:
 - + Bà Võ Thị Mận - Trưởng Ban kiểm soát;
 - + Bà Huỳnh Thị Thanh Nhân - Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách;
 - + Bà Lê Thị Hồng Thủy - Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách (miễn nhiệm ngày 28/12/2023);
 - + Bà Phan Nguyễn Trúc Ly - Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách (bổ nhiệm ngày 28/12/2023).
- Ban điều hành Công ty bao gồm: Ông Võ Minh Đức - Tổng Giám đốc; Bà Hoàng Thị Ngọc Hiếu - Phó Tổng giám đốc; Bà Võ Thị Huỳnh Trang - Phó Tổng giám đốc; Ông Nguyễn Đăng Huy - Phó Tổng giám đốc; Ông Diệp Nguyễn Thế Quang - Phụ trách Kế toán Công ty.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

Năm 2023, Công ty tiếp tục thực hiện các Gói thầu thuê dịch vụ vệ sinh công cộng giai đoạn 2022-2024 trên địa bàn 6 quận và 01 huyện của Thành phố giai đoạn 2022-2024 (các quận: Hải Châu, Sơn Trà, Cẩm Lệ, Ngũ Hành Sơn, Thanh Khê và huyện Hoà Vang). Đây là một năm hết sức khó khăn, thử thách cho Công ty, hầu hết các hoạt động kinh doanh của Công ty bị tác động nặng nề bởi giá nguyên nhiên liệu, vật tư, nhân công đầu vào đều tăng trong khi giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải vẫn còn thấp và không được điều chỉnh từ năm 2018 đến nay. Tuy nhiên, Công ty đã phấn đấu, nỗ lực và hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra, cụ thể:

STT	Chỉ tiêu chính	Kế hoạch 2023 (Nghị quyết 06/NQ-ĐHĐCĐ)	Thực hiện 2023	Tăng (+), giảm (-) (%)
1	Khối lượng rác thu gom, vận chuyển, xử lý thực hiện (tấn)	459.386	502.236	+ 9,33
2	Doanh thu (tỷ đồng)	257,097	262,795	+ 2,22
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	6,966	6,869	- 1,39
4	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ (%)	5%	Dự kiến 5 %	-
5	Thu nhập bình quân của người lao động (triệu đồng/người/tháng)	8,0	8,2	+ 2,5

* **Ghi chú:** Số liệu nêu trên đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC soát xét báo cáo tài chính năm 2023.

- Khối lượng chất thải rắn thông thường tiếp nhận và xử lý thực hiện đến 31/12/2023: 502.236 tấn đạt 109,33 % so với kế hoạch;

- Doanh thu thực hiện năm 2023: 262,795 tỷ đồng, tăng 2,22% so với kế hoạch đề ra.

- Lợi nhuận trước thuế: 6,869 tỷ đồng, giảm 1,39 % so với kế hoạch đề ra.

II. Hoạt động của HĐQT

1. Hoạt động liên quan đến Đại hội đồng cổ đông

- Trong năm 2023, HĐQT Công ty đã triệu tập và tổ chức 01 phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2023) thông qua các nội dung như sau:

+ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023;

+ Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022;

+ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;

+ Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC phát hành ngày 29 tháng 3 năm 2023;

- + Thống nhất Trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022;
- + Tạm thời thông qua số liệu tiền lương, thù lao, thưởng năm 2022 và mức tiền lương kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Ngày 28/12/2023, Công ty đã triệu tập và tổ chức 01 phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường (Nghị quyết số 15/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/12/2023) thông qua kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị, 01 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025.

2. Về công tác quản lý điều hành của HĐQT

Năm 2023 Hội đồng quản trị đã thường xuyên giám sát chặt chẽ, theo dõi công tác quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc (Ban TGD) và kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với chủ trương, định hướng do Đại hội đồng cổ đông, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể như sau:

- Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên được UBND thành phố Đà Nẵng, UBND quận, huyện giao về phục vụ vệ sinh môi trường đô thị, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, tăng cường công tác thu gom, vận chuyển rác thải dịp Tết nguyên đán Giáp Thìn 2023, phục vụ các Lễ, hội và sự kiện diễn ra tại thành phố Đà Nẵng,...

- Tham gia đấu thầu các gói thầu: Quét, thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt tại các chợ thuộc Công ty Quản lý và Phát triển các chợ Đà Nẵng; Thuê dịch vụ vệ sinh môi trường ven biển, rừng phòng hộ và các điểm du lịch trên Bán đảo Sơn Trà;

- Tình hình thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài chính của Công ty;
- Công tác chăm lo đời sống, thu nhập cho Người lao động;
- Tổ chức thành công cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên, bất thường năm 2023.

- Giám sát, chỉ đạo các nội dung công việc nhằm đảm bảo Ban TGD bám sát, nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh và thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2023 được Đại hội cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên Công ty năm 2023;

- Theo dõi, giám sát và chỉ đạo Ban TGD thực hiện các công việc theo nội dung Nghị quyết, Quyết định và Thông báo của HĐQT ban hành;

- Thực hiện điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý theo Nghị quyết Hội đồng quản trị trên cơ sở nhu cầu công tác cán bộ và tình hình hoạt động sản xuất của Công ty;

- Giải thể Ban KCS; chia tách Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Cẩm Lệ và thành lập Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Cẩm Lệ 1, Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Cẩm Lệ 2;

- Ban hành Quy chế Trả lương của Chi nhánh Xí nghiệp Kinh doanh Dịch vụ và Xử lý môi trường – Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng; Đơn giá nhân công, định mức nhiên liệu công tác thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

- Điều chỉnh và sửa đổi nội dung Quy chế sửa chữa tài sản, thiết bị, phương tiện vận chuyển; Quy chế Thi đua khen thưởng, kỷ luật; Định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng nội bộ Công ty;

- Giám sát, chỉ đạo Ban TGD thực hiện lập các báo cáo định kỳ, bất thường và công bố thông tin theo quy định của Pháp luật;

- Kiểm tra, giám sát Ban TGD trong việc chấp hành và tuân thủ quy định Pháp luật, Điều lệ và Quy chế của Công ty;

- Chủ tịch HĐQT tham gia dự họp giao ban định kỳ cùng Ban TGD giám sát, đồng thời tham gia chỉ đạo, định hướng hoạt động của Công ty;

- HĐQT thảo luận, thông qua các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty bằng Nghị quyết sau mỗi kỳ họp HĐQT hoặc tổ chức lấy ý kiến các Thành viên HĐQT bằng văn bản, ban hành Quyết định, Thông báo làm cơ sở Ban TGD tổ chức triển khai thực hiện;

- HĐQT đã thực hiện tốt công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo quy định của pháp luật đối với Công ty đại chúng.

3. Về các hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 04 phiên họp và 53 lần tổ chức lấy ý kiến các thành viên qua đó đã ban hành 15 Nghị quyết (trong đó 1 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và 01 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường), 33 Quyết định và 56 văn bản về các vấn đề liên quan đến hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty thuộc thẩm quyền quyết định, phê duyệt của HĐQT. *(Thống kê các Nghị quyết, Quyết định tại Phụ lục kèm theo).*

4. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành

Qua hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đánh giá hoạt động của Ban điều hành trong năm 2023 như sau:

- Ban điều hành về cơ bản đã thực thi nhiệm vụ theo đúng chức năng, thẩm quyền phân cấp quản trị theo Điều lệ Công ty, thực hiện tương đối tốt các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị;

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin. Tuân thủ đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tổng Giám đốc đã có các báo cáo đầy đủ, chi tiết, chính xác và cung cấp thông tin kịp thời cho HĐQT và BKS;

- Tuy nhiên, tiến độ triển khai các yêu cầu của HĐQT còn chậm so với tiến độ đã phê duyệt; còn một số nội dung đến nay vẫn chưa được thực hiện hoặc thực hiện chưa hiệu quả như:

+ Điều chỉnh phương án giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt;

+ Triển khai thu giá dịch vụ không dùng tiền mặt và quản lý online thanh toán đối với tiền dịch vụ vệ sinh;

+ Triển khai đầu tư Dự án nâng cấp mở rộng khu xử lý chất thải nguy hại Khánh Sơn; Cửa hàng xăng dầu tại 469 Núi Thành và Trung tâm điều hành sản xuất tập trung;

+ Việc tổ chức giám sát, kiểm tra chất lượng, tiến độ công việc thực hiện tại các đơn vị, phòng ban trực thuộc còn chưa kịp thời và nghiêm túc dẫn đến tình trạng chậm tiến độ, chất lượng còn hạn chế;

+ Chất lượng nguồn nhân lực của Công ty vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới, chưa có giải pháp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

IV. Phương hướng hoạt động năm 2024

1. Công tác quản trị tài chính

Hội đồng quản trị tập trung chú trọng Công tác quản lý tài chính tại Công ty bằng các biện pháp cụ thể như:

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động kinh doanh, trong xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản,...
- Giám sát việc phân bổ, hạch toán, xử lý các khoản nợ,...
- Công khai minh bạch tài chính đảm bảo theo quy định của Pháp luật. Thực hiện tốt công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông.

2. Công tác quản trị nhân sự

- Chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục thực hiện có hiệu quả Tiêu chí về trình độ chuyên môn nghiệp vụ của lao động gián tiếp trên cơ sở đó thực hiện tinh giảm, luân chuyển, điều động vị trí phù hợp đối với các lao động chưa bổ sung, hoàn thiện các yêu cầu;

- Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nhằm nâng cao nguồn nhân lực lao động gián tiếp cho Công ty đáp ứng các yêu cầu về nhân sự trong các gói thầu vệ sinh môi trường đô thị mà Công ty tham gia tại các quận, huyện trong các giai đoạn tiếp theo.

3. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2024

- Tổng doanh thu: **271.265** triệu đồng;
- Lợi nhuận trước thuế tối thiểu: **7.531** triệu đồng;
- Tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu: 5 %.

4. Về hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành

- Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, HĐQT phối hợp với BKS tăng cường theo dõi, giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Ban điều hành trong việc thực hiện: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; Nghị quyết của HĐQT; việc thực hiện Điều lệ, các Quy chế điều chỉnh bổ sung của Công ty. Các thành viên HĐQT phải thực hiện có hiệu quả vai trò trách nhiệm, nghĩa vụ theo đúng Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị, Quy chế hoạt động của HĐQT đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2024;

- Định kỳ hằng tháng và trong các cuộc họp HĐQT, Tổng Giám đốc báo cáo các chỉ tiêu chính về hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính; phương hướng trong thời gian đến cho HĐQT xem xét, đánh giá việc thực hiện, chỉ đạo kịp thời;

cũng như ban hành các chủ trương để Tổng Giám đốc triển khai thực hiện cho phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thanh Phúc

Phụ lục. Bảng thống kê Nghị quyết, Quyết định của HĐQT năm 2023
(Đính kèm Báo cáo số 21/BC-HĐQT ngày 19 tháng 6 năm 2024 của HĐQT Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng)



ST T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng, năm ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
A	Nghị quyết			
1	01/NQ-HĐQT	31/01/2023	Về việc phân công nhiệm vụ cán bộ lãnh đạo quản lý	100%
2	02/NQ-HĐQT	27/3/2023	Về Phiên họp HĐQT ngày 27/3/2023	100%
3	03/NQ-HĐQT	17/4/2023	Về việc bổ nhiệm, phân công nhiệm vụ cán bộ	80%
4	04/NQ-HĐQT	09/5/2023	Về việc kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2023	80%
5	05/NQ-HĐQT	21/6/2023	Về Phiên họp HĐQT ngày 21/6/2023	80%
6	06/NQ-DHĐCĐ	29/6/2023	(Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)	100%
7	07/NQ-HĐQT	19/7/2023	Về việc chi trả cổ tức năm 2022	80%
8	08/NQ-HĐQT	01/8/2023	Về việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	80%
9	09/NQ-HĐQT	12/9/2023	Về Phiên họp HĐQT ngày 12/9/2023	80%
10	10/NQ-HĐQT	12/9/2023	Về việc bổ nhiệm lãnh đạo quản lý	80%
11	11/NQ-HĐQT	24/10/2023	Về việc tạm hoãn Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023	80%
12	12/NQ-HĐQT	07/11/2023	Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023	80%
13	13/NQ-HĐQT	22/11/2023	Về việc giải thể Ban KCS – Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng	80%
14	14/NQ-HĐQT	14/12/2023	Về Phiên họp HĐQT ngày 14/12/2023	80%
15	15/NQ-DHĐCĐ	28/12/2023	(Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023)	100%
B	Quyết định			
1	01/QĐ-HĐQT	04/01/2023	Về việc phê duyệt Giá trị mua sắm và kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp thùng rác phục vụ Tết Quý Mão 2023	80%
2	02/QĐ-HĐQT	10/01/2023	Về việc phê duyệt dự toán và đơn vị thực hiện cung cấp Gói thầu: Mua sắm sắm lớp phục vụ sản xuất Quý I/2023 và Tết Nguyên đán Quý Mão 2023.	80%

3	03/QĐ-HĐQT	10/01/2023	Về việc phê duyệt giá khởi điểm và phương thức thực hiện thanh lý tài sản, phương tiện đã hư hỏng không còn hoạt động.	80%
4	04/QĐ-HĐQT	18/01/2023	Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Gói thầu: Mua sắm thùng rác phục vụ Tết Quý Mão 2023.	80%
5	05/QĐ-HĐQT	27/01/2023	Về việc phê duyệt kết quả đánh giá Hồ sơ đề xuất kỹ thuật Gói thầu: Tư vấn quản lý dự án. Dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng khu xử lý chất thải nguy hại Khánh Sơn.	80%
6	06/QĐ-HĐQT	07/3/2023	Về việc phê duyệt giá trị thanh toán chi phí thuê xe tải ben, máy đào phục vụ xúc và vận chuyển rác thải tại các điểm tập kết tạm về Bãi rác Khánh Sơn trong đợt phục vụ Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023.	80%
7	07/QĐ-HĐQT	22/3/2023	Ban hành Quy chế Trả lương của Chi nhánh Xí nghiệp Kinh doanh Dịch vụ và Xử lý môi trường – Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng.	80%
8	08/QĐ-HĐQT	31/3/2023	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Tư vấn quản lý dự án. Dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng khu xử lý chất thải nguy hại Khánh Sơn	80%
9	09/QĐ-HĐQT	14/4/2023	Về việc chấm dứt hoạt động của Xí nghiệp Môi trường Cẩm Lệ	80%
10	10/QĐ-HĐQT	14/4/2023	Về việc thành lập Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Cẩm Lệ 1, Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng.	80%
11	11/QĐ-HĐQT	14/4/2023	Về việc thành lập Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Cẩm Lệ 2, Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng.	80%
12	12/QĐ-HĐQT	14/4/2023	Về việc phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện người lao động và quỹ tiền lương, thù lao người quản lý năm 2022	100%
13	13/QĐ-HĐQT	05/5/2023	Về việc phê duyệt Giá trị mua sắm và kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp phương tiện san ủi tại bãi rác Khánh Sơn.	80%
14	14/QĐ-HĐQT	19/5/2023	Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Gói thầu: Mua sắm 10 xe ép rác 04m ³ (1,5 tấn) kiểu cặp thùng, nắp đậy và 04 xe ép rác 07m ³ (3,0 tấn) kiểu cặp thùng, nắp đậy.	80%
15	15/QĐ-HĐQT	01/6/2023	Về việc dự kiến thời gian, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông và thành loại Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm	100%

			2023.	
16	16/QĐ-HĐQT	01/6/2023	Về việc Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	100%
17	17/QĐ-HĐQT	20/6/2023	Về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng khu xử lý chất thải nguy hại Khánh Sơn.	80%
18	18/QĐ-HĐQT	27/6/2023	Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Công trình Mua sắm 01 máy ủi Komatsu D60.	80%
19	19/QĐ-HĐQT	18/7/2023	Về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu: Tư vấn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công + dự toán Dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng khu xử lý chất thải nguy hại Khánh Sơn	80%
20	20/QĐ-HĐQT	30/8/2023	Về việc phê duyệt kết quả đánh giá Hồ sơ đề xuất kỹ thuật Gói thầu: Tư vấn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công + dự toán Dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng khu xử lý chất thải nguy hại Khánh Sơn	80%
21	21/QĐ-HĐQT	08/9/2023	Về việc điều chỉnh thời gian chấm dứt hoạt động của chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Cẩm Lệ	80%
22	22/QĐ-HĐQT	20/9/2023	Về việc thời gian, chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 và thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023	80%
23	23/QĐ-HĐQT	20/9/2023	Về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách Cổ đông phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023	80%
24	24/QĐ-HĐQT	22/9/2023	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Tư vấn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công + dự toán Dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng khu xử lý chất thải nguy hại Khánh Sơn	80%
25	25/QĐ-HĐQT	10/10/2023	Về việc phê duyệt Giá trị khởi điểm và hình thức thực hiện thanh lý tài sản đã hư hỏng không còn hoạt động	80%
26	26/QĐ-HĐQT	07/11/2023	Về việc phê duyệt Dự án Gói thầu “Thuê thực hiện các hạng mục công việc dịch vụ công ích vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”	80%
27	27/QĐ-HĐQT	28/11/2023	Về việc phê duyệt Dự trữ mua sắm và kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp Gói thầu: Mua sắm Bảo hộ lao động năm 2024	80%

28	28/QĐ-HĐQT	30/11/2023	Về việc phê duyệt điều chỉnh Giá trị khởi điểm và phương thức thực hiện thanh lý tài sản đã hư hỏng không còn hoạt động	80%
29	29/QĐ-HĐQT	08/12/2023	Về việc ban hành đơn giá nhân công, định mức nhiên liệu công tác thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	80%
30	30/QĐ-HĐQT	14/12/2023	Về việc phê duyệt số lượng, giá trị dự toán và hình thức mua sắm thùng rác phục vụ công tác thu gom rác thải thường xuyên, phục vụ lễ hội và Tết Giáp Thìn 2024	80%
31	31/QĐ-HĐQT	14/12/2023	Về việc phê duyệt điều chỉnh Giá trị khởi điểm và phương thức thực hiện thanh lý tài sản đã hư hỏng không còn hoạt động (lần 2)	80%
32	32/QĐ-HĐQT	22/12/2023	Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Thuê thực hiện các hạng mục công việc dịch vụ công ích vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	80%
33	33/QĐ-HĐQT	28/12/2023	Về việc phê duyệt Giá trị mua sắm và kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp thùng rác phục vụ công tác thu gom rác thải thường xuyên, phục vụ lễ hội và Tết Giáp Thìn 2024	80%

Số: 317/TTr-BKS

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc chọn đơn vị Kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Môi trường đô thị Đà Nẵng.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên ngày 29/6/2022;

Nay, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng là:

- Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC;

- Địa chỉ: Lô 78-80 đường 30/4, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Công ty Kiểm toán và kế toán AAC là đơn vị:

- Kiểm toán nằm trong danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024 theo Quyết định số 2559/QĐ-BTC ngày 20/11/2023 của Bộ Tài chính.

- Có kinh nghiệm kiểm toán cho các Tập đoàn, Tổng công ty, các Công ty niêm yết và đại chúng, các dự án quốc tế.

- Đã thực hiện kiểm toán độc lập cho Công ty từ năm 2018 đến năm 2023.

- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm.

- Có mức phí hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi kiểm toán của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Võ Thị Mận

BÁO CÁO
Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Môi trường đô thị Đà Nẵng.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng.

Ban Kiểm soát báo cáo kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát tại Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng trong năm 2023 như sau:

I. Hoạt động của ban kiểm soát năm 2023

1. Nhân sự Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm có 3 thành viên, nhân sự Ban kiểm soát có sự thay đổi tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 như sau:

- | | |
|---------------------------|--|
| - Bà Võ Thị Mận | Trưởng ban (Bổ nhiệm ngày 11/06/2021) |
| - Bà Huỳnh Thị Thanh Nhân | Thành viên (Bổ nhiệm ngày 29/06/2022) |
| - Bà Phan Nguyễn Trúc Ly | Thành viên (Bổ nhiệm ngày 28/12/2023) |
| - Bà Lê Thị Hồng Thủy | Thành viên (miễn nhiệm ngày 28/12/2023). |

2. Công tác đã thực hiện năm 2023:

- Ban Kiểm soát đã xây dựng kế hoạch kiểm soát năm 2023; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên trong Ban thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại và kiểm tra thực tế để hoạt động được thực hiện kịp thời, liên tục và đạt kết quả.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị; các cuộc họp giao ban hàng tháng của Công ty, các cuộc họp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát đã kiểm tra giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, pháp luật Nhà nước và quy chế, quy định, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023. Giám sát việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Giám sát việc ban hành sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2023 và cả năm 2023, nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty.

- Đề xuất Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023.

- Kiểm tra công tác thu giá dịch vụ vệ sinh, đặt hàng vệ sinh môi trường tại các quận huyện năm 2023.

- Tham gia đóng góp ý kiến với những nội dung liên quan đến công tác sản xuất kinh doanh, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty, tình hình thực hiện quỹ tiền lương năm 2022 và kế hoạch tiền lương, lao động năm 2023.

3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm 2023 Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp và các chương trình làm việc, đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin giữa các thành viên để triển khai thực hiện các nội dung công việc theo chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền của Ban Kiểm soát.

II. Kết quả giám sát các hoạt động năm 2023

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty

Ban kiểm soát đã thẩm định báo cáo tài chính năm 2023. Báo cáo tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2023 của Công ty được lập theo đúng các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty. Công ty đã thực hiện điều chỉnh hồi tố một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính từ năm 2018 đến năm 2022 như sau:

+ Khoản phạt vi phạm hành chính về môi trường phát sinh năm 2018 là 1.170.000.000 đồng ghi nhận tại khoản mục “Phải thu khác” được điều chỉnh hồi tố và hạch toán vào Chi phí khác làm cho lợi nhuận kế toán trước thuế và lợi nhuận sau thuế giảm một lượng tương ứng.

+ Điều chỉnh hồi tố số liệu năm 2022 đối với các hóa đơn có rủi ro cao về thuế, làm giảm giá vốn hàng bán 1.245.293.701 đồng làm cho lợi nhuận kế toán trước thuế và lợi nhuận sau thuế tăng một lượng tương ứng.

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện		So sánh (%)	
		Năm 2022	Năm 2023	TH năm 2022	KH năm 2023
1- Khối lượng rác xử lý (tấn)	459.386	437.511	502.236	114,79	109,33
2- Vốn điều lệ	57.736	57.736	57.736	100,00	100,00
3- Doanh thu	257.097	241.475	262.795	108,83	102,22
+ Hoạt động đặt hàng	127.462	119.347	124.344	104,19	97,55
+ Thu dịch vụ vệ sinh	97.231	91.856	97.029	105,63	99,79
+ Thu gom, vận chuyển rác thải công nghiệp....	31.203	28.847	37.564	130,22	120,39
+ Doanh thu tài chính và thu nhập khác	1.200	1.426	3.858	270,60	321,51
4-Tổng chi phí	250.131	233.466	255.925	109,62	102,32
5- Lợi nhuận trước thuế	6.966	8.009	6.870	85,77	98,62
6- Lợi nhuận sau thuế	6.130	7.138	5.719	80,12	93,30
7- Thu nhập bình quân/tháng	8,00	7,41	8,29	111,81	103,59

1.2. Một số chỉ tiêu tài chính

a) Chỉ tiêu tài chính chủ yếu

ĐVT: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	31/12/2022	31/12/2023	2023/2022
I.	Tổng tài sản	151.206	157.498	104,16%
1	Tài sản ngắn hạn	76.327	95.360	124,94%
	- Tiền và tương đương tiền	13.755	10.886	79,14%
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn	12.181	14.817	121,64%
	- Các khoản phải thu	43.404	63.668	146,69%
	- Hàng tồn kho	3.214	2.080	64,72%
	- Tài sản ngắn hạn khác	3.773	3.909	103,60%
2	Tài sản dài hạn	74.879	62.138	82,98%
II.	Tổng nguồn vốn	151.206	157.498	104,16%
1	Nợ phải trả	75.983	81.056	106,68%
2	Vốn chủ sở hữu	65.662	69.433	105,74%
	- Vốn góp của Chủ sở hữu	10.321	11.623	112,62%
	- Quỹ đầu tư phát triển	75.223	76.442	101,62%
	- LNST chưa phân phối	57.736	57.736	100,00%
	- Nguồn kinh phí và quỹ khác	12.552	13.700	109,15%

b) Chỉ số tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
1. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	1,16	1,37
- Khả năng thanh toán nhanh	lần	1,11	1,34
2. Chỉ số hiệu quả hoạt động			
- Tỷ suất LNST/TTS (ROA)	%	4,65	3,71
- Tỷ suất LNST/VCSH (ROE)	%	9,48	7,54

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, tài chính do Đại hội đồng cổ đông giao theo Nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2023:

+ Công ty đã thực hiện đảm bảo khối lượng vệ sinh môi trường đô thị theo hợp đồng với các chủ đầu tư quận, huyện và công tác xử lý rác tại bãi rác Khánh Sơn theo hợp đồng đặt hàng với Sở Tài nguyên Môi trường thành phố Đà Nẵng.

+ Khối lượng rác xử lý 502.236 tấn, đạt 109,33% kế hoạch.

+ Tổng doanh thu là 262.794 triệu đồng, đạt 102,22% so với kế hoạch.

+ Lợi nhuận trước thuế 6.869 triệu đồng, đạt 98,62% kế hoạch.

- + Thu nhập bình quân đầu người 8,2 triệu đồng/người/tháng,
- + Công ty đã hoàn thành việc trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2022.

2. Giám sát chi phí thực hiện năm 2023

Năm 2023, Công ty đã triển khai nhiều biện pháp để thực hiện tốt các gói thầu dịch vụ vệ sinh trên địa bàn thành phố, quản lý chi phí, khắc phục khó khăn về biến động giá cả vật tư, nguyên nhiên vật liệu, phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ giao.

2.1. Chi phí nhiên liệu, động lực: khối lượng rác thu gom, vận chuyển và xử lý tăng 9,33% so với kế hoạch và Công ty đã triển khai mở rộng công tác thu gom rác cơ giới hóa trên các địa bàn quận Hải Châu, Sơn Trà, Cẩm Lệ dẫn đến chi phí nhiên liệu tăng hơn 1,7 tỷ đồng.

2.2. Chi phí xử lý môi trường: do nguồn cung ứng đất phủ phục vụ công tác chôn lấp rác thải tại bãi rác Khánh Sơn hạn chế, chi phí mua đất tăng cao (185.000 đồng/m³) và khối lượng rác tăng nên chi phí xử lý môi trường tăng hơn 2,7 tỷ đồng so với kế hoạch.

2.3. Chi phí sửa chữa phương tiện, tài sản cố định:

Tổng giá trị sửa chữa tài sản cố định của Công ty thực tế thực hiện năm 2023 là 13.610 triệu đồng (giá trị chưa bao gồm VAT), chi phí sửa chữa tài sản hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ 14.620 triệu đồng. Chi phí sửa chữa phương tiện năm 2023 phát sinh cao chủ yếu đối với loại xe trên 5 tấn, đa số các xe này thời gian sử dụng trên 10 năm, có một số xe trên 15 năm đến 20 năm làm phát sinh chi phí sửa chữa lớn. Một số xe phát sinh chi phí sửa chữa lớn ở cả 2 năm 2022 và 2023 như xe 43C-00111 (năm 2022: 331.373.765 đồng, năm 2023: 301.941.100 đồng), xe 43C-02611 (năm 2022: 201.251.888, năm 2023: 456.989.000 đồng), xe 43C-01788 (năm 2022: 213.933.350 đồng, năm 2023: 434.721.100 đồng)...

Đối với 3 xe vận chuyển rác thải tại Bà Nà (43C-18953, 43C-18917, 43C-18810), chi phí sửa chữa phát sinh bình quân là 352.316 đồng/chuyến, chiếm hơn 10% trên doanh thu trong khi Công ty đang thực hiện tỷ lệ trích nộp đối với Hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải tại Bà Nà cho khoản mục chi phí khấu hao, sửa chữa phương tiện là 8% trên doanh thu là chưa phù hợp. Đề nghị Công ty rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

Hồ sơ thanh toán chi phí sửa chữa chậm, chưa thực hiện đúng theo Quy chế sửa chữa tài sản thiết bị; tiến độ sửa chữa xe chưa được giám sát, một số xe thời gian sửa chữa kéo dài, chưa giao tiến độ thời gian sửa chữa rõ ràng cho các đơn vị sửa chữa.

2.4. Chi phí tiền lương người lao động, tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát:

- Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, cụ thể như sau:

+ Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty là: 1.441.433.209 đồng (trong đó: chuyên trách là 1.337.290.251 đồng, không chuyên trách là 104.142.958 đồng).

+ Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát: 376.334.779 đồng (trong đó: chuyên trách là 272.191.821 đồng, không chuyên trách là 104.142.958 đồng).

- Tổng chi lương cho người lao động: 100.029.339.855 đồng.

3. Thực hiện kế hoạch đầu tư mua sắm, xây dựng cơ bản:

- Năm 2023, Công ty thực hiện đầu tư mua sắm:

+ Đã hoàn thành gói thầu: Mua sắm 10 xe ép rác 4m³ kiểu cặp thùng, nắp đậy và 4 xe ép rác 7m³ với tổng giá trị là 14.673.298.316 đồng

+ Mua sắm 01 máy ủi Komatsu phục vụ công tác san ủi rác với giá trị là 568.181.818 đồng.

+ Đóng mới xe vận chuyên rác biển giá trị 80.000.000 đồng.

+ Công cụ dụng cụ: 220 thùng rác 660 lít. 150 thùng rác 240 lít giá trị 1.464.000.000 đồng bằng hình thức chào hàng cạnh tranh.

+ Đóng mới 04 xuồng 5m³ với giá trị 109.090.909 đồng.

+ Đóng mới 42 xe duy trì đẩy tay với giá trị 221.592.000 đồng.

- Dự án nâng cấp mở rộng khu xử lý chất thải nguy hại Khánh Sơn: Công ty đã hoàn thành gói thầu tư vấn quản lý dự án, thẩm định giá thiết bị công nghệ, đang triển khai gói thầu tư vấn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công + dự toán và các thủ tục thuê đất, vay vốn dự án.

4. Giám sát tình hình công nợ

- Phải thu khách hàng tồn đọng lâu năm: 897.019.125 đồng, trong đó công nợ trước cổ phần là 362.886.225 đồng.

- Phải thu khác của nhân viên: 3.040.847.598 đồng, trong đó có khoản nợ của các cá nhân đã nghỉ việc.

- Vay dài hạn: Công ty đã vay dài hạn Quỹ đầu tư phát triển thành phố Đà Nẵng để đầu tư mua sắm 14 xe ép rác (được thế chấp bằng 5 xe ép rác và 14 xe mới) với số tiền 10.179.800.000 đồng trong thời hạn 96 tháng. Tính đến ngày 31/12/2023 đã trả được 985.200.000 đồng, công nợ còn lại là 9.194.600.000 đồng.

6. Hoạt động giám sát của BKS đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc và cổ đông:

6.1. Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản theo đúng qui định và Điều lệ Công ty. Đã ban hành các Nghị quyết và các quyết định chỉ đạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư mua sắm, xây dựng cơ bản, công tác cán bộ.

- HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Chỉ đạo và phối hợp với Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc điều hành thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, đảm bảo các chỉ tiêu được ĐHCĐ giao.



6.2. Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; tuân thủ các quy định của Pháp luật, các quy định và Điều lệ Công ty; trong công tác quản lý và điều hành đã tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

7. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng chuyên môn nghiệp vụ trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định cho Ban kiểm soát. Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chuyên môn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu, báo cáo, chứng từ, ... phục vụ cho công tác giám sát kiểm tra của Ban kiểm soát.

III. Đề xuất, kiến nghị của ban kiểm soát

1. Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy trình, quy định trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trong đó nêu rõ trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của người được ủy quyền để nâng cao trách nhiệm, tăng cường công tác quản lý, quản trị nội bộ Công ty đảm bảo hoạt động hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật, giảm thiểu sai sót, rủi ro và phù hợp với thực tiễn của Công ty.

2. Tiếp tục thực hiện rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung và ban hành các định mức, đơn giá công việc: định mức, đơn giá công việc vệ sinh bãi biển nội bộ Công ty (duy trì vệ sinh bãi biển, vớt rác sông Hàn, sàng cát biển...); xây dựng thống nhất một mức đơn giá ngày công làm cơ sở tính đơn giá công việc vệ sinh đô thị áp dụng nội bộ công ty; xây dựng đơn giá nhân công sửa chữa từng nội dung công việc để có cơ sở thanh toán chi phí nhân công sửa chữa.

3. Đẩy mạnh tiến độ đầu tư các dự án theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị, sớm đưa Dự án Đầu tư, nâng cấp và mở rộng Khu xử lý chất thải nguy hại Khánh Sơn vào hoạt động.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hồ sơ thanh toán, hạn chế rủi ro về hóa đơn. Đối chiếu, xác nhận các khoản nợ phải thu, phải trả, tăng cường thu hồi công nợ, đề xuất giải pháp xử lý các khoản nợ phải thu kéo dài, thực hiện phân loại nợ, trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC.

5. Đối với công tác sửa chữa phương tiện tài sản cần kiểm soát chặt chẽ công tác sửa chữa, tiết kiệm chi phí, thực hiện đúng theo Quy chế sửa chữa tài sản thiết bị, sau khi xe vào xưởng cần phải kiểm tra đánh giá mức độ sửa chữa, giao tiến độ để xe sửa chữa nhanh chóng, kịp thời phục vụ sản xuất; theo dõi lịch sử sửa chữa xe để xây dựng kế hoạch sửa chữa hàng năm hiệu quả; rà soát lập kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa xe định kỳ để nâng cao năng lực thiết bị, hiệu quả hoạt động. Đề nghị Công

ty đánh giá hiệu quả hoạt động của phương tiện vận tải; thanh lý các xe đầu tư quá lâu đã hư hỏng nặng.

6. Cần kiểm tra, rà soát và xây dựng định mức cấp phát phương tiện, công cụ dụng cụ lao động, tăng cường công tác kiểm tra giám sát nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng, tránh thất thoát, lãng phí.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Võ Thị Mận



TỜ TRÌNH

Về mức tiền lương, thù lao, thưởng năm 2023 và mức tiền lương kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Môi trường đô thị Đà Nẵng.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên ngày 29/6/2022.

Nay, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty về mức tiền lương, thù lao, thưởng năm 2023 và mức tiền lương kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

1. Quỹ tiền lương, thù lao và thưởng Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023:

Tổng tiền lương, thù lao và thưởng của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023 là: **1.439.659.762** đồng. Trong đó, tổng tiền lương, thù lao là 1.368.059.762 đồng và tổng tiền thưởng là 71.600.000 đồng. Trong đó:

1.1. Thành viên HĐQT chuyên trách (3 người):

- Tiền lương: 887.582.025 đồng;
- Tiền thưởng Lễ, tết: 37.500.000 đồng.

1.2. Thành viên HĐQT không chuyên trách (2 người):

- Thù lao: 104.142.958 đồng;
- Tiền thưởng Lễ, tết: 17.600.000 đồng.

1.3. Kiểm soát viên chuyên trách (1 người):

- Tiền lương: 272.191.821 đồng;
- Tiền thưởng Lễ, tết: 11.500.000 đồng.

1.4. Kiểm soát viên không chuyên trách (2 người):

- Thù lao: 104.142.958 đồng;
- Tiền thưởng Lễ, tết: 5.000.000 đồng.

2. Kế hoạch tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024

Tổng tiền lương của HĐQT, BKS là: 1.387.200.000 đồng. Trong đó:

- Tiền lương HĐQT chuyên trách (3 người): 887.582.025 đồng;
- Tiền lương HĐQT không chuyên trách (2 người): 105.600.000 đồng;
- Tiền lương của Kiểm soát viên chuyên trách (1 người): 276.000.000 đồng;

- Tiền lương của Kiểm soát viên không chuyên trách (2 người): 105.600.000 đồng.

3. Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty năm 2024

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

4. Đề xuất, kiến nghị

Đối với Quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng thực hiện năm 2023 và mức tiền lương kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị kiến nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty thống nhất uỷ quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt nội dung này sau khi nhận được văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thanh Phúc

TỜ TRÌNH

**Về việc trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận,
chi trả cổ tức năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Môi trường đô thị Đà Nẵng.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên ngày 29/6/2022;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC phát hành ngày 29/3/2024.

Nay, Hội đồng quản trị Công ty CP Môi trường đô thị Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận trước thuế TNDN	6.869.884.892
II	Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.719.042.219
III	Phân phối lợi nhuận	2.832.242.219
1	Bù đắp LNST âm do điều chỉnh số liệu từ Quý 4/2015 đến năm 2018	150.000.000
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển	1.113.808.444
3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.461.344.275
4	Trích Quỹ thưởng của người quản lý	107.089.500
IV	Chia cổ tức (5%)	2.886.800.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Thanh Phúc

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Môi trường đô thị Đà Nẵng.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên ngày 29/6/2022;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC phát hành ngày 29 tháng 3 năm 2024.

Nay, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty về số liệu Báo cáo tài chính năm 2023 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời đã được đăng tải trên website http://moitruongdothidanang.com.vn/files/BCTC2023-29.3.2024_signed.pdf của Công ty bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Báo cáo tài chính:
- + Bảng cân đối kế toán;
- + Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- + Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính như sau:

DVT: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Số đầu năm	Số cuối kỳ
I. Tài sản ngắn hạn	100	76.326.946.021	95.359.763.766
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	13.755.326.915	10.885.670.040
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	12.181.148.247	14.817.174.113
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	43.403.528.682	63.667.907.904
Trong đó: Nợ phải thu khó đòi		-	-
4. Hàng tồn kho	140	3.214.170.736	2.079.998.209

5. Tài sản ngắn hạn khác	150	3.772.771.441	3.909.013.500
II. Tài sản dài hạn	200	74.879.316.047	62.137.988.222
1. Các khoản phải thu dài hạn	210	2.599.611.050	2.599.611.050
2. Tài sản cố định	220	49.260.063.651	51.009.053.668
Trong đó: - Tài sản cố định hữu hình	221	48.380.522.165	50.256.414.870
- Tài sản cố định vô hình	227	879.541.486	752.638.798
3. Bất động sản đầu tư	230	-	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	17.863.179.993	3.280.696.526
5. Đầu tư tài chính dài hạn	250		
6. Tài sản dài hạn khác	260	5.156.461.353	5.248.626.978
III. Nợ phải trả	300	75.982.989.611	81.055.735.378
1. Nợ ngắn hạn	310	65.662.371.424	69.433.076.286
Trong đó: Nợ quá hạn		-	-
2. Nợ dài hạn	330	10.320.618.187	11.622.659.092
IV. Vốn chủ sở hữu	400	75.223.272.457	76.442.016.610
1. Vốn của chủ sở hữu	410	75.094.972.457	76.220.046.610
Trong đó: Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	57.736.000.000	57.736.000.000
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	128.300.000	221.970.000
V. Kết quả kinh doanh			
1. Tổng doanh thu thực hiện			262.794.965.396
Trong đó:			
- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		258.936.904.548
- Doanh thu hoạt động tài chính	21		940.894.604
- Thu nhập khác	31		2.917.166.244
2. Tổng chi phí thực hiện			255.925.080.504
Trong đó:			
- Chi phí sản xuất, kinh doanh hàng hóa dịch vụ			255.172.693.244
- Chi phí tài chính			677.477.323
- Chi phí khác			74.909.937

3. Tổng lợi nhuận trước thuế	50		6.869.884.892
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60		5.719.042.219
5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		991
VI. Chỉ tiêu khác			
1. Tổng số phát sinh phải nộp ngân sách			17.765.219.744
2. Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu (%)			9,01
3. Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (%)			106,34
4. Tổng Quỹ lương thực hiện			101.848.578.255
5. Số lao động bình quân (người)			1.128
6. Tiền lương bình quân người/năm (7,5 triệu đồng * 12 th)			90.291.292

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thanh Phúc

Số: 22 /BC-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và
Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Môi trường đô thị Đà Nẵng.

I. Kết quả thực hiện năm 2023

Năm 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục bị ảnh hưởng do biến động về giá nguyên nhiên liệu đầu vào trong khi các nguồn thu Công ty tăng không đáng kể so với mức biến động. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của Lãnh đạo và toàn thể người lao động trong Công ty kết quả sản xuất kinh doanh đã được một số kết quả như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

Chỉ tiêu chính	Kế hoạch 2023 (Nghị quyết số 06/NQ- ĐHĐCĐ ngày 29/6/2023)	Thực hiện 2023	Tăng (+), Giảm (-)
1. Khối lượng rác thu gom, xử lý (tấn)	459.386	502.236	+9,327
2. Tài chính thực hiện			
- Doanh thu (tỷ đồng)	257,097	262,795	+2,22%
- Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	6,966	6,869	-1,39%
- Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ (%)	Dự kiến 5%	Dự kiến 5%	-
- Thu nhập bình quân người lao động ước tính (triệu đồng/người-tháng)	8,0	8,2	+2,5%

Năm 2023, Công ty đã vượt chỉ tiêu về doanh thu so với kế hoạch đề ra, nhưng lợi nhuận chưa đạt so với kế hoạch do chi phí đều tăng lên.

2. Thực hiện nhiệm vụ được giao

- Công ty tiếp tục thực hiện khối lượng công việc theo Gói thầu thuê dịch vụ vệ sinh công cộng giai đoạn 2022-2024 trên địa bàn 6 quận và 01 huyện của Thành phố (các quận: Hải Châu, Sơn Trà, Cẩm Lệ, Ngũ Hành Sơn, Thanh Khê và huyện Hoà Vang);

- Thực hiện đảm bảo các hoạt động vệ sinh môi trường đô thị, thu gom rác thải, vệ sinh bãi biển, sông Hàn, xử lý rác tại bãi rác Khánh sơn đảm bảo khối lượng, chất

lượng theo yêu cầu của UBND quận, huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường; tăng cường công tác thu gom, vận chuyển rác thải dịp Tết nguyên đán Quý Mão-2023, phục vụ các Lễ, hội và sự kiện diễn ra tại Thành phố Đà Nẵng, nhất Lễ hội Pháo hoa quốc tế được Lãnh đạo thành phố tặng Bằng khen và người dân Đà Nẵng ghi nhận, đánh giá cao;

- Xây dựng phương án điều chỉnh giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trình các sở ban ngành thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt;

- Để phục vụ ngày càng tốt công tác vệ sinh môi trường, Công ty đã thực hiện đầu tư mua sắm, sửa chữa phương tiện công cụ dụng cụ cụ thể:

+ Mua sắm 10 xe ép rác 4m³ (1,5 tấn) kiểu cặp thùng, nắp đậy và 04 xe ép rác 7m³ (3 tấn) kiểu cặp thùng, nắp đậy phục vụ công tác cơ giới hóa từ các điểm tập kết về trạm trung chuyển rác thải Lê Thanh Nghị và trạm trung chuyển rác thải Sơn Trà; 01 xe trung chuyển rác thu gom từ bãi biển;

+ Mua sắm 01 xe bánh xích Komatsu phục vụ công tác san ủi rác tại bãi rác Khánh Sơn;

+ Thực hiện công tác đầu tư mua sắm 150 thùng rác 240 lít, 220 thùng rác 660 lít, 42 xe duy trì đầy tay 660 lít.

- Thực hiện cơ giới hóa thu gom rác trên địa bàn quận: Hải Châu, Sơn Trà, phường Hòa Xuân quận Cẩm Lệ chiếm hơn 90% khối lượng rác phát sinh được Công ty thu gom; qua đó đảm bảo vận hành có hiệu quả 02 Trạm trung chuyển rác: Lê Thanh Nghị, Sơn Trà;

- Trong năm 2023, Công ty đã quản lý, vận hành đúng quy trình kỹ thuật hoạt động xử lý tại bãi rác Khánh Sơn và từ tháng 11 đã tiến hành bàn giao các hạng mục phục vụ công tác quản lý tại bãi rác Khánh Sơn cho Sở Tài nguyên và Môi trường theo chủ trương của UBND thành phố;

- Triển khai các thủ tục để tiến hành đầu tư Dự án Đầu tư, nâng cấp mở rộng Khu xử lý chất thải nguy hại tại bãi rác Khánh Sơn;

- Thực hiện giải thể Ban KCS, luân chuyển, bổ nhiệm đối với Lãnh đạo Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị trực thuộc,...

3. Các hạn chế, tồn tại

- Công ty đã đầu tư phương tiện mới hiện đại phục vụ hoạt động thu gom, vận chuyển rác nhưng ý thức của người lao động ở một số đơn vị chưa cao nên số thời điểm gây ảnh hưởng đến mỹ quan, ô nhiễm môi trường nên Công ty vẫn còn nhận nhiều phản ánh của người dân, Lãnh đạo thành phố.

- Chất lượng nguồn nhân lực của Công ty vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới, chưa có giải pháp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;

- Tiến độ điều chỉnh phương án giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, Dự án đầu tư nâng cấp mở rộng khu xử lý chất thải nguy hại chậm không đảm bảo tiến độ đã ảnh hưởng đến doanh thu, thu nhập của người lao động và hướng phát triển của Công ty trong thời gian đến.

- Việc mở rộng, phát triển thị trường cung cấp dịch vụ vệ sinh môi trường còn hạn chế.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Năm 2024, năm cuối cùng thực hiện gói thầu vệ sinh đô thị và thu gom rác thải giai đoạn 2022-2024, cũng là năm chuẩn bị nguồn lực để tham gia đấu thầu giai đoạn 2025-2027 và đấu thầu vận hành hệ rác số 6 Bãi rác Khánh Sơn; Gói thầu vệ sinh môi trường ven biển, rừng phòng hộ và các điểm du lịch trên bán đảo Sơn Trà từ ngày 01/4/2024 đến 30/6/2026; Gói thầu Thuê dịch vụ quét, thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt tại các chợ trực thuộc Công ty (Từ tháng 5/2024 đến hết tháng 04/2025) thuộc Công ty Quản lý và phát triển các chợ Đà Nẵng. Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với một số nội dung cơ bản như sau:

1. Nhiệm vụ trọng tâm và quan trọng của Công ty

a) Nhiệm vụ trọng tâm

Ngoài nhiệm vụ thực hiện thường xuyên được UBND thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường giao và UBND quận/huyện theo nội dung gói thầu, Công ty tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Chuẩn bị nhân lực, trang thiết bị, phương tiện để chuẩn bị cho công tác đấu thầu các gói thầu: Quét, thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt tại các chợ thuộc Công ty Quản lý và Phát triển các chợ Đà Nẵng; Thuê dịch vụ vệ sinh môi trường ven biển, rừng phòng hộ và các điểm du lịch trên Bán đảo Sơn Trà; Vận hành hệ chôn lấp rác số 6 thuộc Dự án Nâng cấp, cải tạo một số hạng mục tại bãi rác Khánh Sơn;

- Tiếp tục đầu tư phương tiện và triển khai cơ giới hóa công tác thu gom rác thải và vệ sinh đô thị theo yêu cầu của UBND quận, huyện trên cơ sở Hợp đồng đã ký kết;

- Đề xuất Thành phố điều chỉnh giá thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và tập trung rà soát, phát triển nguồn thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt;

- Đầu tư và đưa vào hoạt động Trung tâm Điều hành sản xuất tập trung.

- Tiếp tục triển khai các thủ tục để tiến hành đầu tư Dự án Đầu tư, nâng cấp mở rộng Khu xử lý chất thải nguy hại tại bãi rác Khánh Sơn.

b) Nhiệm vụ quan trọng khác

Bên cạnh nhiệm vụ trọng tâm, Công ty sẽ thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng khác bao gồm:

- Tham gia thực hiện có hiệu quả Đề án phân loại rác thải tại nguồn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

- Rà soát và thực hiện điều chỉnh định mức, đơn giá thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt áp dụng cho nội bộ Công ty;

- Tiếp tục thực hiện giải pháp, lộ trình sắp xếp, tinh giảm lao động gián tiếp theo hướng tinh gọn, hiệu quả;

- Tổ chức phục vụ tốt các sự kiện, lễ hội tổ chức tại thành phố Đà Nẵng trong năm 2024, nhất là Lễ hội Pháo hoa quốc tế Đà Nẵng 2024;

- Tăng doanh thu từ hoạt động dịch vụ cung cấp vệ sinh môi trường của Công ty;



- Thực hiện tốt công tác quản lý công cụ dụng cụ, nhiên liệu trong hoạt động sản xuất của toàn Công ty.

- Nghiên cứu phương án hợp tác các đơn vị như điện, nước, viễn thông,... thực hiện thu hộ giá dịch vụ vệ sinh môi trường đảm bảo theo quy định hiện hành.

2. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cơ bản

2.1. Công tác thu gom, xử lý rác và vệ sinh môi trường đô thị

- Khối lượng rác thải xử lý năm 2024 dự kiến khoảng 529.793 tấn/năm (tăng so với thực hiện năm 2023 là 27.557 tấn/năm).

- Thực hiện đảm bảo khối lượng vệ sinh môi trường đô thị các tuyến đường phố thực hiện theo hợp đồng với các chủ đầu tư quận, huyện và công tác xử lý rác tại bãi Khánh Sơn đặt hàng của Sở Tài nguyên Môi trường thành phố Đà Nẵng.

2.2. Tài chính

DVT: triệu đồng;

STT	Chỉ tiêu	THỰC HIỆN NĂM 2023	KẾ HOẠCH NĂM 2024	TH2023/KH2024
1	Tổng doanh thu	262,795	271,265	103,2
2	Tổng chi phí	255,925	263,734	103,1
3	Lợi nhuận trước thuế	6,869	7,531	109,6

* Chỉ tiêu tài chính kinh doanh năm 2024:

- Tổng doanh thu kế hoạch năm 2024 tối thiểu 271.265 triệu đồng, trong đó:

+ Doanh thu từ gói thầu dịch vụ vệ sinh môi trường đô thị, bãi biển, vệ sinh chợ, kinh phí rác bảo năm 2022, xử lý rác thải tại bãi rác Khánh Sơn: 132.924 triệu đồng;

+ Doanh thu từ giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt: 98.496 triệu đồng;

+ Doanh thu dịch vụ: 38.744 triệu đồng;

+ Doanh thu từ hoạt động tài chính và thu khác: 1.100 triệu đồng.

- Tổng chi phí: 263.734 triệu đồng.

- Lợi nhuận trước thuế tối thiểu: 7.531 triệu đồng.

- Tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu 5%.

3. Kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản, phương tiện năm 2024

- Đầu tư bổ sung trang thiết bị để hoàn chỉnh giai đoạn 1 Trung tâm Điều hành sản xuất tập trung. Các hạng mục chính: gắn camera trên phương tiện vận chuyển; số hoá cơ sở dữ liệu; gắn GPS theo dõi hành trình của công nhân thu gom rác, vệ sinh đô thị. Áp dụng cho 04 Xí nghiệp Môi trường: Sơn Trà, Cẩm Lệ 2, Hải Châu, Ngũ Hành Sơn.

- Đầu tư 01 xe ủi phục vụ san ủi tại bãi rác Khánh Sơn để thay thế xe cũ xuống cấp, hư hỏng.

- Đầu tư 6-7 xe ép rác 4m³ (1,5 tấn) kiểu cặp thùng, nắp đậy và xe ép rác 7m³ (3 tấn) kiểu cặp thùng, nắp đậy phục vụ công tác cơ giới hoá trên địa bàn quận Ngũ Hành Sơn và Cẩm Lệ.

Trên đây là Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thanh Phúc

